

2020

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG Năm báo cáo 2020

PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 1800506679 do Sở KH&ĐT Thành phố Cần Thơ cấp lần đầu ngày 12/05/2003 và thay đổi lần thứ 24 ngày 14/01/2020.
- Vốn điều lệ: 62.253.990.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 62.253.990.000 đồng.
- Địa chỉ: 184 Trần Hưng Đạo, P. An Nghiệp, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
- Số điện thoại: 0292 3 832176
- Số fax: 0292 3 734426
- Website: www.hamaco.vn
- Mã cổ phiếu: HAM

2. Quá trình hình thành

- Ngày thành lập: 03/3/1976
- Ngày niêm yết: 21/8/2017
- Giới thiệu:

Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang được thành lập năm 1976, trải qua 45 năm thành lập và không ngừng phát triển, đến nay HAMACO đã trở thành một trong 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất cả nước. HAMACO hiện là một trong những nhà phân phối uy tín nhất tại thị trường miền Nam, trong Top 10 doanh nghiệp lớn nhất TP.Cần Thơ, chúng tôi hoạt động sản xuất và kinh doanh các ngành hàng chính: Vật liệu xây dựng (thép, xi măng, cát, đá, gạch, bê tông, sơn); Gas (gas đốt, bếp gas, phụ kiện ngành gas); Dầu nhờn; Xăng Dầu, Hàng tiêu dùng từ các thương hiệu danh tiếng của Việt Nam và thế giới. Bên cạnh đó, HAMACO sở hữu 4 trạm trộn bê tông trộn sẵn, 1 nhà máy bê tông cấu kiện và 1 nhà máy sản xuất xi măng, vật liệu xây tô.

- Quá trình hình thành và phát triển:

1976

Thành lập Công ty Vật tư tỉnh Hậu Giang, vinh dự được bác Tôn trao tặng lẵng hoa.

1984

Công ty được Nhà nước phong tặng Huân chương Lao động Hạng Ba.

1990

Công ty được Nhà nước phong tặng Huân chương Lao động Hạng Nhì.

1991

Công ty đổi tên thành Công ty Vật tư tỉnh Cần Thơ.

1993

Công ty đổi tên thành Công ty Vật tư Tổng hợp Hậu Giang.

2000

Thành lập trung tâm kinh doanh VLXD 26B nay là Cửa hàng Vật tư Trà Nóc.

2001

Thành lập Chi nhánh tại TP.Hồ Chí Minh.

2002

Thành lập Chi nhánh tại tỉnh Bạc Liêu.

2003

Công ty được nhà nước phong tặng huân chương lao động Hạng Nhất.

2003

Tháng 04 chuyển đổi mô hình hoạt động thành Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang.

2004

Thành lập Chi nhánh tại TX.Vị Thanh tỉnh Hậu Giang.

2007

Thành lập chi nhánh tại TX.Sóc Trăng tỉnh Sóc Trăng.

2007

Công ty được cấp chứng nhận ISO 9001 - 2000.

2008

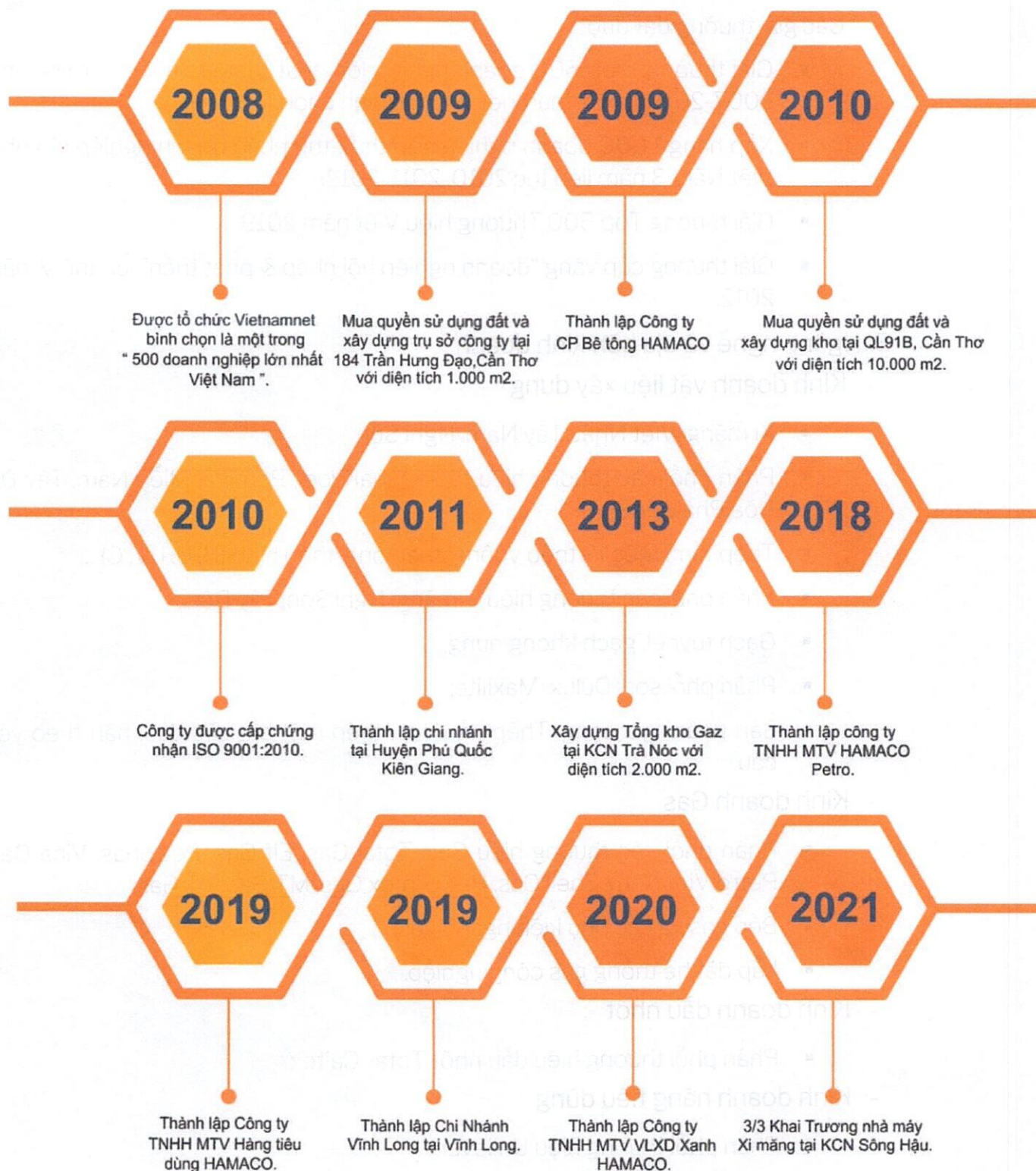
Khai trương Tổng kho tại KCN Trà Nóc với diện tích 10.000 m².

2008

Mua quyền sử dụng đất, xây dựng kho và trạm xăng dầu tại C22 Lê Hồng Phong với diện tích 1.000 m².

2008

Công ty được nhà nước phong tặng Huân chương Độc lập Hạng Ba.



Các giải thưởng đạt được:

- Giải thưởng “Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam” 10 năm liên tục 2007-2018 do Vietnamnet tổ chức bình chọn.
- Xếp hạng 1.000 doanh nghiệp nộp thuế thu nhập doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam 3 năm liên tục 2010, 2011, 2012.
- Giải thưởng Top 500 Thương hiệu Việt năm 2019
- Giải thưởng cúp vàng “doanh nghiệp hội nhập & phát triển” lần thứ V, năm 2012.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Kinh doanh vật liệu xây dựng

- Xi măng: Việt Nhật, Tây Nam, Nghi Sơn
- Phân phối các thương hiệu thép: VinaKyoel, Pomina, Miền Nam, Tây Đô, Hòa Phát, VAS;
- Thép tấm, thép lá, thép vuông, thép ống, thép hình (H, U, I, V, C)...;
- Phân phối các thương hiệu xi măng: Nghi Sơn, Tây Đô,...;
- Gạch tuynel, gạch không nung;
- Phân phối sơn: Dulux; Maxilite;
- Sản phẩm gia công: Thép đầu cọc, thép mặt bít; cắt, dập, hàn theo yêu cầu.

- Kinh doanh Gas

- Phân phối các thương hiệu Gas: Total Gas, Elf Gas, Petronas, Vina Gas, Petro Viet Nam, Shell Gas, Petrolimex Gas, MT Gas, VT Gas;
- Bếp gas và các phụ kiện ngành gas;
- Lắp đặt hệ thống gas công nghiệp.

- Kinh doanh dầu nhớt

- Phân phối thương hiệu dầu nhớt Total, Caltex

- Kinh doanh hàng tiêu dùng

- Phân phối thương hiệu Unilever

- Kinh doanh Bê tông thương hiệu Hamaco

- Sản xuất và phân phối bê tông trộn sẵn;
- Sản xuất và phân phối cấu kiện bê tông đúc sẵn.

- Kinh doanh dịch vụ

- Vận tải hàng hóa Thủy - Bộ;
- Cho thuê Văn phòng - Kho - Bãi.

4. Mạng lưới hoạt động/Thông tin tập đoàn

- Trụ sở chính

- Địa chỉ: 184 Trần Hưng Đạo, P. An Nghiệp, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
- Điện thoại: 0292 3 832 176 - Fax 0292 3 734 426
- Website: hamaco.vn

- Phòng Bán hàng

- Địa chỉ: C22 Lê Hồng Phong, P. Bình Thủy, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ.
- Điện thoại: 0292 3 735 456 - Fax 0292 3 735 456
- Kinh doanh vật liệu xây dựng: thép, xi măng, bê tông trộn sẵn, cấu kiện bê tông đúc sẵn.

- Cửa hàng Vật tư Trà Nóc

- Lô II, 18A, KCN Trà Nóc II, P. Phước Thới, Q. Ô Môn, TP. Cần Thơ.
- Điện thoại: 0292 3 884576 - Fax 0292 3 884744
- Kinh doanh vật liệu xây dựng: thép, xi măng, bê tông trộn sẵn, cấu kiện bê tông đúc sẵn.

- Phòng Kinh doanh Sơn

- Địa chỉ: 55 Tầm Vu, P. Hưng Lợi, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
- Điện thoại: 0293 3 880 378 - Fax 0292 3 826 453
- Chuyên kinh doanh: Sơn Dulux, Maxilite các loại. Dầu nhớt Caltex

- Văn phòng Thành phố Hồ Chí Minh

- Địa chỉ: 166 Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, TP. HCM
- Điện thoại: 028 3 5532169 - Fax: 028 3 5532149
- Chuyên kinh doanh: Sắt - Thép - Xi măng - Cát - Đá các loại.

- Chi nhánh Sóc Trăng:

- Địa chỉ: 339 đường Bạch Đằng, phường 9, TP. Sóc Trăng
- Điện thoại: 0299 3 623 972 - Fax 0299 3 624 972
- Chuyên kinh doanh: Sắt - Thép - Xi măng các loại.

- Chi nhánh Bạc Liêu:

- Địa chỉ: 107 QL1A, ấp Phước Thạnh, X.Long Thạnh, H.Vĩnh Lợi, TP.Bạc Liêu.
- Điện thoại: 0291 3 891 873 - Fax 0291 3 891 874
- Chuyên kinh doanh: Sắt - Thép - Xi măng các loại.

- Chi nhánh Phú Quốc

- Địa chỉ: 51 Nguyễn Huệ, TT.Dương Đông, Huyện Phú Quốc, T. Kiên Giang.
- Điện thoại: 0297 3 991 888 - Fax: 0297 3 99 33 77
- Chuyên kinh doanh: + Sắt - Thép, xi măng - Cát - Đá các loại;

- Chi nhánh Vĩnh Long

- Địa chỉ: 209, đường 14/9, P.5, TP.Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.
- Điện thoại:
- Chuyên kinh doanh: + Sắt - Thép, xi măng - Cát - Đá các loại;

- Chi nhánh Tiền Giang

- Địa chỉ: 436 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 2, TP.Mỹ Tho, Tiền Giang
- Điện thoại: 0818995399
- Chuyên kinh doanh: Sơn Dulux, Maxilite các loại. Dầu nhờn Caltex

Các công ty con

- Công ty TNHH MTV Hamaco Petro

- Địa chỉ: 55 đường Tầm Vu, P.Hưng Lợi, Q.Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.
- Điện thoại: 0292 3 784 784/881 577 - Fax: 0292 3 883 928
- Chuyên kinh doanh:
 - Gas đốt, bếp gas, phụ kiện gas, lắp đặt hệ thống gas;
 - Dầu nhờn
- Vốn điều lệ: 7.000.000.000 đồng.
- Vốn điều lệ thực góp: 7.000.000.000 đồng.
- Tỷ lệ góp vốn 100%.

- Công ty TNHH MTV Hamaco Vị Thanh

- Địa chỉ: Số 34/9 Quốc lộ 61, ấp Mỹ Hiệp 1, Xã Tân Tiến, Thành phố Vị Thanh, Tỉnh Hậu Giang.

- Điện thoại: 0293 3 879 036 - Fax: 0293 3 879 037

- Chuyên kinh doanh:

- Sắt thép - Xi măng
- Sơn Dulux, Maxilite các loại
- Dầu nhớt Total

- Vốn điều lệ: 4.000.000.000 đồng.

- Vốn điều lệ thực góp: 4.000.000.000 đồng.

- Tỷ lệ góp vốn 100%.

- **Công ty Cổ phần Bê tông HAMACO**

- Địa chỉ: C22 Lê Hồng Phong, P.Bình Thủy, Q.Bình Thủy, TP. Cần Thơ

- Điện thoại: 0292 3 600 010 - Fax: 0292 3 880 883

- Chuyên sản xuất và kinh doanh: bê tông trộn sẵn, cấu kiện bê tông: cọc vuông, cọc tròn, dầm,...

- Vốn điều lệ: 85.000.000.000 đồng.

- Vốn điều lệ thực góp: 68.850.000.000 đồng.

- Tỷ lệ góp vốn 81%.

- **Công ty TNHH MTV Hàng tiêu dùng HAMACO**

- Địa chỉ: 8A, CMT8, P.An Thới, Q.Bình Thủy, TP. Cần Thơ.

- Điện thoại: 0292 3 744 018

- Chuyên kinh doanh: hàng tiêu dùng Unilever

- Vốn điều lệ: 5.000.000.000 đồng.

- Vốn điều lệ thực góp: 5.000.000.000 đồng.

- Tỷ lệ góp vốn 100%.

- **Công ty TNHH MTV Vật liệu xây dựng Xanh HAMACO**

- Địa chỉ: KCN Sông Hậu – Giai đoạn 1, X.Đông Phú, H.Châu Thành A, Hậu Giang

- Điện thoại: 1800 55 68 34

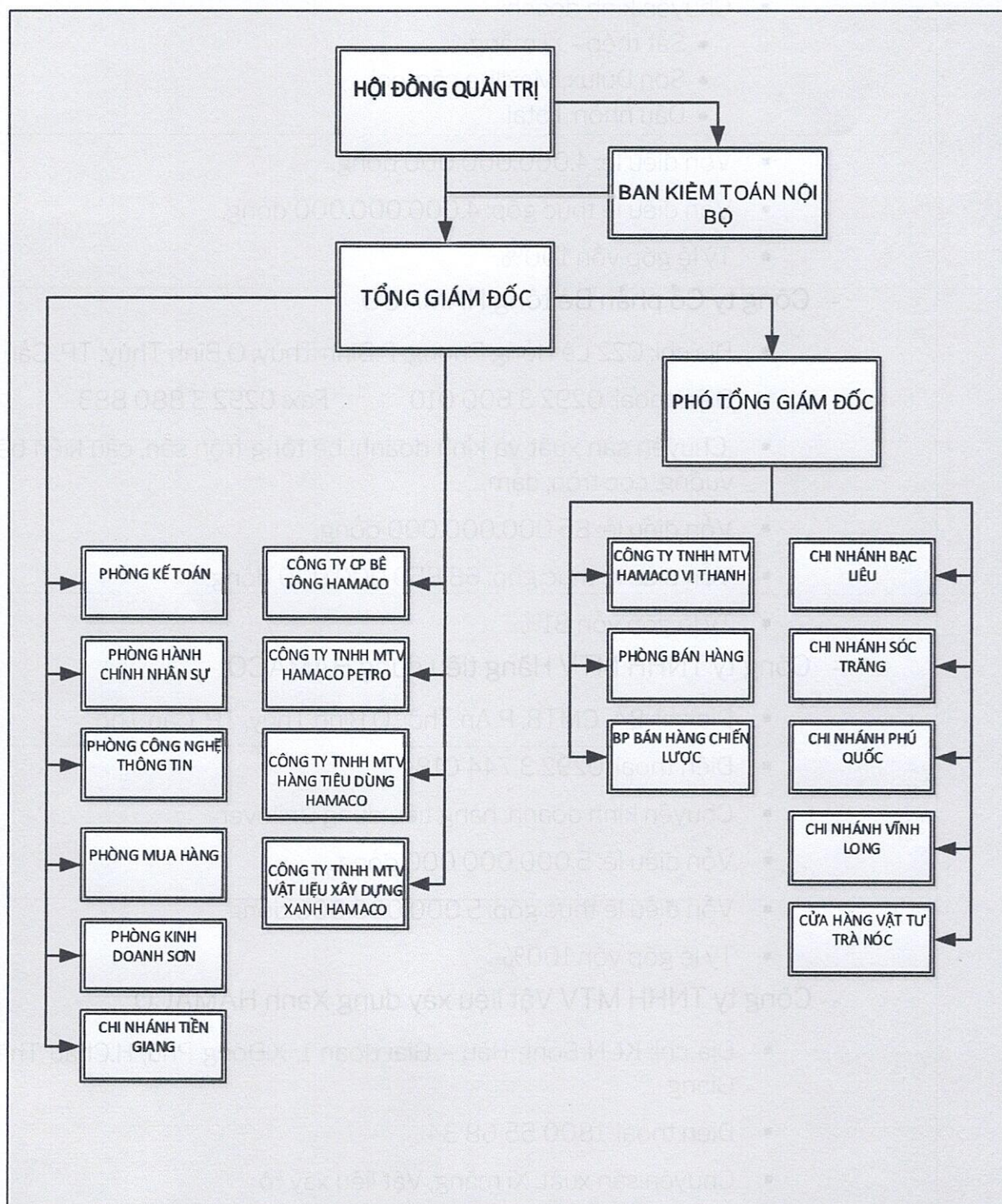
- Chuyên sản xuất: Xi măng, Vật liệu xây tô

- Vốn điều lệ: 15.000.000.000 đồng.

- Vốn điều lệ thực góp: 15.000.000.000 đồng.

- Tỷ lệ góp vốn 100%.

5. Sơ đồ tổ chức kinh doanh



6. Định hướng phát triển

- Mục tiêu hoạt động

- i) HAMACO cam kết thực hiện đúng vai trò uy tín và chuyên nghiệp tại thị trường miền Nam trong lĩnh vực phân phối và sản xuất các mặt hàng: Xi măng, vật liệu xây dựng, gas đốt, dầu nhớt, hàng tiêu dùng, bê tông trộn sẵn, bê tông cấu kiện, trên cơ sở phát triển bền vững về mọi mặt;
- ii) Không ngừng đổi mới về chất lượng và dịch vụ, thỏa mãn nhu cầu về hàng hóa, dịch vụ ngày càng cao của khách hàng;
- iii) Đào tạo đội ngũ nhân viên có trình độ chuyên nghiệp, được làm việc trong môi trường thuận lợi, có cơ hội thăng tiến và cùng sở hữu doanh nghiệp;
- iv) Bảo toàn và phát triển vốn, đem lại lợi nhuận và cổ tức ngày càng cao cho các cổ đông;
- v) Xây dựng thương hiệu HAMACO ngày càng lớn mạnh góp phần vào sự phát triển chung của toàn xã hội.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

- i) Đảm bảo chất lượng hàng hóa và dịch vụ tối ưu với giá cả hợp lý;
- ii) Đào tạo đội ngũ nhân viên năng động, đủ năng lực và trình độ chuyên môn nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu của khách hàng và sự phát triển bền vững của công ty;
- iii) Phát triển sản lượng và duy trì lợi nhuận của Công ty.

7. Các rủi ro

Công tác quản trị rủi ro luôn được chú trọng song song với kế hoạch phát triển kinh doanh. Để phòng ngừa các rủi ro trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, Hamaco đề ra các giải pháp cụ thể cho từng nhóm rủi ro, mục tiêu an toàn và bền vững kinh doanh luôn được đặt lên hàng đầu. Để ứng phó với các rủi ro có thể xảy ra, công ty đã có những chiến lược quản trị rủi ro thiết thực như thành lập Ban pháp chế, Ban kiểm toán nội bộ, áp dụng công nghệ thông tin vào quản trị bán hàng.

Rủi ro kinh tế, thị trường:

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là nhân tố ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả kinh doanh của công ty, 2020 là năm đầy thách thức với nền kinh tế khi dịch bệnh Covid kéo dài và gây thiệt hại nghiêm trọng đến nền kinh tế toàn thế giới. Việt Nam là một trong số ít các quốc gia tránh được suy thoái với mức tăng trưởng GDP đạt 2,91%, lạm phát duy trì mức thấp 3,23%. Năm 2021 được kỳ

vọng sẽ khả quan hơn năm 2020, tuy nhiên diễn biến dịch Covid vẫn rất phức tạp và chưa kiểm soát được hoàn toàn, vì vậy Hamaco vẫn luôn tỉnh táo và cẩn trọng, dự phòng các phương án ứng phó với những biến động khó lường của giá cả và sức tiêu thụ của thị trường.

- Công ty luôn cập nhật thông tin thị trường, áp dụng công nghệ hiện đại và cơ giới hóa vào hoạt động sản xuất và bán hàng nhằm kiểm soát chi phí ở mức thấp nhất, nâng cao dịch vụ bán hàng.
- Lựa chọn thời điểm nhập hàng thích hợp, hạn chế rủi ro về tồn kho và nguyên liệu.
- Linh hoạt điều chỉnh các chính sách kinh doanh phù hợp với sự thay đổi của thị trường.

Rủi ro trong hoạt động sản xuất, kinh doanh:

Với việc đầu tư mới vào công ty xi măng, Hamaco từng bước giảm thiểu rủi ro của một đơn vị thuần kinh doanh thương mại phân phối vật liệu xây dựng trước các biến động về giá vật liệu và thị trường bất động sản. Tuy nhiên, hoạt động sản xuất xi măng cũng mang lại rủi ro về nguồn nguyên liệu, biến động về giá nguyên liệu, công nghệ sản xuất và quản lý điều hành. Theo đó, Hamaco luôn duy trì và tạo dựng mối quan hệ với các nhà cung cấp, tạo dựng được vị thế người mua hàng uy tín và lớn nhất tại khu vực. Đồng thời chú trọng đầu tư kho bãi, máy móc thiết bị hiện đại, bảo dưỡng định kỳ, nhân sự điều hành có chuyên môn cao, đảm bảo vận hành an toàn, giảm thiểu tối đa sự cố và sai sót.

Rủi ro tài chính tín dụng:

Thực trạng doanh nghiệp phá sản so với số doanh nghiệp thành lập khiến công ty đối mặt với rủi ro về nợ phải thu khó đòi, dẫn tới rủi ro về thanh khoản và dòng tiền.

- Việc tạo dựng được lòng tin và duy trì mối quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng và ngân hàng cũng giảm thiểu cho Hamaco các rủi ro về tín dụng và lãi suất.
- Công ty chú trọng vào hiệu quả hoạt động của các bộ phận kiểm soát tài chính, ban thu hồi công nợ và ban kiểm soát nội bộ nhằm hạn chế các rủi ro về tài chính.

PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2020

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Nhìn chung năm 2020, nhu cầu thị trường các mặt hàng kinh doanh của Công ty đều tăng, đó là kết quả tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam. Tuy nhiên, với tốc độ hội nhập nhanh, nhiều thương hiệu mới xuất hiện giành thị phần đã làm ảnh hưởng đến các thương hiệu Công ty đang kinh doanh, làm giảm sản lượng, không đạt được mục tiêu đề ra.

Phần lớn, các ngành hàng kinh doanh đã khai thác được các lợi thế, tăng năng lực cạnh tranh, nâng cao năng suất lao động, mang lại kết quả tốt trong năm 2020, như phần sau.

- Kết quả sản lượng tiêu thụ

(Bảng 1: Kết quả sản lượng tiêu thụ)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	% thực hiện kế hoạch 2020	Tăng/giảm 2020 so 2019
Thép	Tấn	150.000	156.700	104%	14%
Xi măng	Tấn	200.000	208.600	104%	15%
Gas	Tấn	8.400	6.004	71%	-25%
Dầu nhờn	M ³	1.400	970	69%	-15%
Xăng dầu	M ³	2.200	1,574	71%	-15%
Sơn	Tr.đ	60.000	73,237	122%	35%
Bê tông	Tr.đ	540.000	570,210	106%	18%
Hàng tiêu dùng	Tr.đ	500.000	452.706	90%	4%

(Nguồn: Phòng Mua hàng - Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang)

- Sản lượng thép năm 2020 đạt vượt kế hoạch năm và tăng so với năm 2019 do mở rộng thêm thị trường tại Vĩnh Long.
- Sản lượng xi măng năm 2020 đạt vượt kế hoạch và tăng so với năm 2018, nguyên nhân do phục vụ cho ngành bê tông tăng sản lượng.
- Mặt hàng Gas không đạt kế hoạch và giảm nhiều so với năm 2019 do Công ty chủ động giảm sản lượng ở các thị trường không hiệu quả.
- Ngành dầu nhờn đạt kế hoạch thấp nhất và tiếp tục giảm do nhà cung cấp sắp xếp lại hệ thống tiêu thụ bị giảm gần ½ thị trường.

- Xăng dầu không đạt kế hoạch và giảm so với năm 2019 do kinh doanh không hiệu quả nên chuyển sang cho thuê.
- Ngành sơn đạt kế hoạch và tăng cao so với năm 2019 do nhà cung cấp giao thêm thị trường mới.
- Ngành bê tông đạt vượt kế hoạch và tiếp tục tăng trưởng do bê tông tươi tăng sản lượng ở trạm Vĩnh Long.
- Hàng tiêu dùng đạt kế hoạch và tăng so với năm trước do đã đi vào hoạt động ổn định và khai thác tốt thị trường.

- **Doanh thu, lợi nhuận và hiệu quả hoạt động**

(Bảng 2: Kết quả kinh doanh)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện 2020	% thực hiện kế hoạch 2020	Tăng/giảm 2020 so 2019
Doanh thu	Tr.đ	3.400.000	3.218.928	95%	3,7%
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	25.000	31.208	125%	17%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu	%	0,59	0,97		13%

(Nguồn: Phòng kế toán – Công ty CP Vật tư Hậu Giang)

Doanh thu năm 2020 gần đạt kế hoạch, đồng thời tăng hơn so với năm trước do: doanh thu của ngành sơn, bê tông, ngành tiêu dùng tăng và sự tăng sản lượng của các mặt hàng thép và xi măng.

Lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận đạt vượt kế hoạch do hiệu quả của ngành bê tông tươi, các ngành hàng khác hiệu quả thấp hơn.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Giới thiệu Ban Tổng Giám đốc

- **Tổng Giám đốc**

1. Họ và tên: **MAI BẢO NGỌC**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh : 06/1/1980 Nơi sinh: Vĩnh Long
4. Quốc tịch : Việt Nam
5. Số CMND : 362469865 cấp ngày 12/7/2012 tại CA TP Cần Thơ
6. Dân tộc : Kinh
7. Quê quán : Hòa Bình, Trà Ôn, Vĩnh Long

8. Địa chỉ thường trú : 162/38/3A, Trần Quang Diệu, P. An Thới, Bình Thủy - TP Cần Thơ
 9. Trình độ học vấn : 12/12
 10. Trình độ chuyên môn : Cử nhân QTKD, Thạc sỹ QTKD, cử nhân Luật.
 11. Quá trình công tác:
 - Từ 12/2002 - 03/2007: Nhân viên phòng Kinh doanh.
 - Từ 04/2007 - 01/2010: Nhân viên phòng Kế hoạch - Marketing.
 - Từ 04/2006 - 04/2011: Trưởng Ban Kiểm soát
 - Từ 02/2010 - 06/2011: Phó trưởng phòng Kế hoạch - Marketing.
 - Từ 07/2011 - 12/2012: Trưởng phòng Kế hoạch - Marketing.
 - Từ 01/2013 - 08/2015: Trưởng phòng Kế hoạch - Kinh doanh VLXD.
 - Từ 09/2015 - 12/2016: Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kế hoạch - Kinh doanh VLXD.
 - Từ 01/2017 - 12/2019: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc.
 - Từ 02/2020 - nay: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.
 12. Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.
 13. Chức vụ ở các tổ chức khác: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bê tông HAMACO, Chủ tịch Công ty TNHH MTV HAMACO Petro.
 14. Hành vi, vi phạm pháp luật : Không
 15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
 16. Các khoản nợ đối với công ty : Không
 17. Số cổ phần nắm giữ : 124.290 cổ phần, chiếm 2 % vốn điều lệ
- Những người có liên quan:

STT	Họ và tên	Quan hệ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ cổ phần sở hữu/Vốn Điều lệ
1	Khổng Liên Phương	Vợ	37.250	0,60%

- Phó Tổng Giám đốc

1. Họ và tên: **PHẠM VĂN HÙNG**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh : 01/03/1975
4. Nơi sinh : Trung Nhứt, Thốt Nốt, Cần Thơ.
5. Quê quán : Trung Nhứt, Thốt Nốt, Cần Thơ.
6. Hộ khẩu thường trú : 105/2L đường Trần Quang Diệu, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ
7. Số CMND : 361589622 cấp ngày 30/10/2007 tại CA TP. Cần Thơ.
8. Ngày vào Đảng :
Chính thức :
9. Trình độ văn hóa : 12/12
10. Trình độ chuyên môn : Cử nhân QTKD.

11. Quá trình công tác:
 - Từ tháng 01/1997 đến 04/1997: nhân viên kế toán - Phòng Kế toán;
 - Từ tháng 05/1997 đến 01/2007: nhân viên kế toán CN TP.HCM;
 - Từ tháng 02/2007 đến 01/2013: Phó Trưởng Chi nhánh TP.HCM;
 - Từ tháng 02/2013 đến 12/2016: Trưởng Chi nhánh TP.HCM;
 - Từ tháng 01/2017 đến 12/2017: Trưởng Phòng Kế hoạch - Kinh doanh VLXD;
 - Từ tháng 01/2018 đến nay : Phó Tổng Giám đốc;
11. Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc.
12. Chức vụ ở các tổ chức khác: Chủ tịch Công ty TNHH MTV Hamaco Vị Thanh.
13. Hành vi, vi phạm pháp luật: Không.
14. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.
15. Các khoản nợ đối với công ty: Không
16. Số cổ phần nắm giữ: 1.913 cổ phần (0,03 % vốn điều lệ).
17. Những người có liên quan:

STT	Họ và tên	Quan hệ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ cổ phần sở hữu/Vốn Điều lệ
1	Nguyễn Kim Diệu	Vợ	14.876	0,24%

- Kế Toán trưởng:

1. Họ và tên : Lâm Thị Trúc Hà
2. Giới tính : Nữ
3. Ngày tháng năm sinh : 14/8/1978 Nơi sinh: Cần Thơ
4. Quốc tịch : Việt Nam
5. Số CMND : 361769661 cấp ngày 22/6/2007 tại CA TP Cần Thơ
6. Dân tộc : Kinh
7. Quê quán : Lấp Vò, Đồng Tháp
8. Địa chỉ thường trú : 65/16D Trần Hưng Đạo, P. An Cư, Ninh Kiều, TP Cần Thơ
9. Trình độ học vấn : 12/12
10. Trình độ chuyên môn : Đại học (ngành Tài chính Tín dụng)
11. Quá trình công tác:
 - Từ tháng 11/2001 đến tháng 10/2003: Giảng dạy tại trường THPT Bùi Hữu Nghĩa, thành phố Cần Thơ.
 - Từ tháng 11/2003 đến tháng 06/2010: Làm giao dịch viên tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ.
 - Từ tháng 07/2010 đến tháng 02/2013: Là nhân viên kế toán tại Phòng Kế toán, Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang.
 - Từ tháng 03/2013 đến 31/12/2014: Giữ chức vụ Phó phòng kế toán, Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang.

- Từ 01/01/2015 đến nay: Giữ chức vụ Kế toán trưởng. Từ Tháng 05/2016 - nay thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang.
 - 12. Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng.
 - 13. Chức vụ ở các tổ chức khác: Không
 - 14. Hành vi, vi phạm pháp luật: Không
 - 15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
 - 16. Các khoản nợ đối với công ty: Không
 - 17. Số cổ phần nắm giữ : 200.000 cổ phần, chiếm 3,21 % vốn điều lệ
- Những người cổ liên quan:

STT	Họ và tên	Quan hệ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ cổ phần sở hữu/Vốn Điều lệ
1	Trần Thị Phụng	Mẹ	265.750	4,27%
2	Lâm Thị Việt Hà	Chị	12.125	0,19%
3	Lâm Thị Lệ Hà	Em	7.187	0,12%
4	Nguyễn Chiến Mạnh	Anh rể	73.812	1,19%

2.2. Tình hình lao động

Tính đến thời điểm 31/12/2020, tập đoàn Hamaco có tổng số 764 lao động. Với đặc thù đa ngành hàng, lực lượng lao động của công ty chiếm 86,8% là nam giới và 13,2% là nữ giới.

(Bảng 3: Tình hình lao động)

Stt	Tên công ty	Trình độ						Giới tính		Tổng số
		Trên ĐH	ĐH	CĐ	TC	CN Kỹ thuật	LĐPT	Nam	Nữ	
1	Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang	2	52	7	11	20	21	79	34	113
		1,7%	46,1%	6,2%	9,7%	17,7%	18,6%	71,4%	28,6%	100%
2	Công ty CP Bê Tông Hamaco	2	64	8	15	66	299	423	31	454
		0,4%	14,1%	1,7%	3,3%	14,5%	65,8%	93,2%	6,8%	100%
3	Công ty TNHH MTV Hamaco Petro	1	15	3	3	1	29	43	09	52
		1,9%	28,8%	5,7%	5,7%	1,9%	55,7%	82,7%	17,3%	100%

4	Công ty TNHH MTV Hàng tiêu dùng Hamaco	32	16	13	0	70	109	22	131
		24,4%	12,2%	10%	0%	53,4%	83,2%	16,8%	100%
5	Công ty TNHH MTV Hamaco Vị Thanh	4	0	2	3	1	6	4	10
		40%	0%	2%	3%	1%	6%	4%	100%
6	Công ty TNHH MTV VLXD XANH HAMACO	4					4		4
		100%					100%		100%
	Tổng cộng	5	171	34	44	90	663	101	764
		0,6%	22,4%	4,5%	5,7%	11,8%	86,7%	13,3%	100%

(Nguồn: Phòng Hành chính nhân sự – Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang)

3. Tình hình hoạt động của các công ty con

3.1. Công ty TNHH MTV Hàng tiêu dùng Hamaco

+ Tình hình tài chính:

(Bảng 4: Tình hình tài chính Công ty TNHH MTV Hàng tiêu dùng Hamaco)

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm 2020/2019
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:			
Tổng giá trị tài sản	86.571	70.470	(18,6%)
Doanh thu thuần	258.653	448.351	73%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(2.055)	(3.613)	75,8%
Lợi nhuận khác	2.137	4.076	90,7%
Lợi nhuận trước thuế	82	463	461%

Lợi nhuận sau thuế 65 245 271%

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH MTV Hàng tiêu dùng Hamaco)

+ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

(Bảng 5: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu Công ty TNHH MTV Hàng tiêu dùng Hamaco)

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,98	1,08	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
Hệ số thanh toán nhanh			
(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)	0,5	0,59	
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,93	0,85	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	15	5,63	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	6,33	12,48	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,99	6,36	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,03%	0,05%	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	1,5%	2,3%	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,09%	0,35%	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(0,79%)	(0,8%)	

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH MTV Hàng tiêu dùng Hamaco)

3.2. Công ty TNHH MTV Hamaco Petro

+ Tình hình tài chính

(Bảng 6: Tình hình tài chính Công ty TNHH MTV Hamaco Petro)

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm 2020/2019
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:			
Tổng giá trị tài sản	37.357	40.552	8,6%
Doanh thu thuần	450.416	198.249	(56%)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(1.661)	(285)	(83%)
Lợi nhuận khác	2.621	1.920	(27%)
Lợi nhuận trước thuế	959	1.635	70,5%
Lợi nhuận sau thuế	648	1.017	57%

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH MTV Hamaco Petro)

+ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

(Bảng 7: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu Công ty TNHH MTV Hamaco Petro)

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,13	1,14	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
Hệ số thanh toán nhanh			
(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)	0,85	0,79	
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,79	0,79	

Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu 3,88 3,68

3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Vòng quay hàng tồn kho	24,15	19,6
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân		
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	12,05	4,89

4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,14%	0,51%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	8,48%	12%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	1,73%	2,51%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(0,1%)	(0,1%)

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH MTV Hamaco Petro)

3.3. Công ty TNHH MTV Hamaco Vị Thanh

+ Tình hình tài chính:

(Bảng 8: Tình hình tài chính Công ty TNHH MTV Hamaco Vị Thanh)

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm 2020/2019
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:			
Tổng giá trị tài sản	11.246	20.073	78%
Doanh thu thuần	115.070	162.507	41%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(90)	68	175%
Lợi nhuận khác	417	88	(79%)
Lợi nhuận trước thuế	326	157	(52%)
Lợi nhuận sau thuế	243	133	(46%)

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH MTV HAMACO Vị Thanh)

+ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

(Bảng 9: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu Công ty TNHH MTV HAMACO Vị Thanh)

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,6	1,3	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
Hệ số thanh toán nhanh			
(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)	0,97	0,5	
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	54,42%	73,8%	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	119,4%	281,7%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	49,83	20,8	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	10,23	8,09	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,22%	0,08%	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	4,75%	2,53%	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	2,17%	0,66%	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(0,07%)	0,04%	

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH MTV Hamaco Vị Thanh)

3.4. Công ty Cổ phần Bê tông Hamaco + Tình hình tài chính

(Bảng 10: Tình hình tài chính Công ty Cổ phần Bê tông Hamaco)

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm 2020/2019
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:			
Tổng giá trị tài sản	392.537	416.233	6%
Doanh thu thuần	484.159	570.210	17,7%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	19.799	26.512	34%
Lợi nhuận khác	836	140	(83%)
Lợi nhuận trước thuế	20.636	26.653	29,1%
Lợi nhuận sau thuế	19.721	25.454	29%

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty Cổ phần Bê tông Hamaco)

+ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

(Bảng 11: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu Công ty Cổ phần Bê tông Hamaco)

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,12	1,03	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
Hệ số thanh toán nhanh			
(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)	0,9	0,82	
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,68	0,65	

Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu

2,1

1,87

3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Vòng quay hàng tồn kho

9,83

12,6

Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân

Doanh thu thuần/Tổng tài sản

1,23

1,37

4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần

4,07%

4,5%

Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu

15,6%

17,6%

Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản

5,02%

6,1%

Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần

4,09%

4,6%

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty Cổ phần Bê tông Hamaco)

3.5. Công ty TNHH MTV Vật liệu xây dựng Xanh Hamaco

+ Tình hình tài chính

(Bảng 11: Tình hình tài chính Công ty TNHH MTV VLXD XANH Hamaco)

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm 2020/2019
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:			
Tổng giá trị tài sản		17.598	
Doanh thu thuần		0	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh		(157)	
Lợi nhuận khác		0	
Lợi nhuận trước thuế		(157)	
Lợi nhuận sau thuế		(157)	

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH MTV VLXD XANH Hamaco)

+ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

(Bảng 12: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu TNHH MTV VLXD XANH Hamaco)

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn		0,42	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
Hệ số thanh toán nhanh			
(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)		0,42	
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản		0,16	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu		0,18	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho		-	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân		-	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản		-	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		-	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		-	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		-	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần		-	

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH MTV VLXD XANH Hamaco)

4. Tình hình tài chính

+ Tình hình tài chính

(Bảng 13: Tình hình tài chính Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang)

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm 2020/2019
Tổng giá trị tài sản	955.075		
Doanh thu thuần	3.098.028		
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	23.593		
Lợi nhuận khác	6.771		
Lợi nhuận trước thuế	30.364		
Lợi nhuận sau thuế	26.543		

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang)

+ Các chỉ tiêu tài chính khác

(Bảng 14: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang)

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,03	1,06	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
Hệ số thanh toán nhanh			
(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)	0,73	0,75	
Nợ ngắn hạn			

2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,82	0,84
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	4,69	5,31

3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Vòng quay hàng tồn kho	19,3	14,9
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	3,67	2,89

4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,86%	0,97%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	16,86%	17,7%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	3,14%	2,8%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,76%	1,12%

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Thông tin cổ phiếu

Tổng số cổ phần	6.225.399	Mã cổ phiếu	HAM
Số cổ phần chuyển nhượng tự do	6.225.399	Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng	0	Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký	6.225.399 cổ phiếu
Mệnh giá cổ phần	10.000 đồng	Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng
Tổng giá trị cổ phần	62.253.990.000 đồng	Tổng giá trị cổ phiếu đăng ký	62.253.990.000 đồng

b) Cơ cấu cổ đông

- Cơ cấu cổ đông của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang tại ngày chốt danh sách 31/12/2021 để thực hiện đăng ký, lưu ký chứng khoán tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và đăng ký giao dịch Upcom tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội:

(Bảng 15: Cơ cấu cổ đông Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang)

Đối tượng	Trong nước		Nước ngoài		Tổng cộng	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Số lượng cổ phần	6.225.399	100%	-	0%	6.225.399	100%
Tổ chức	-	0%	-	0%	-	0%
Cá nhân	6.225.399	100%	-	0%	6.225.399	100%
Cổ phiếu quỹ	-	0%	-	0%	-	0%
Số lượng cổ đông	196	100%	-	0%	196	100%
Tổ chức	-	0%	-	0%	-	0%
Cá nhân	196	100%	-	0%	196	100%
Cổ phiếu quỹ	-	0%	-	0%	-	0%

(Bảng 16: Cơ cấu cổ đông chi tiết)

Stt	Nội dung	Số lượng cổ đồng (người)	Số lượng cổ phần (cổ phần)	Tỷ lệ % thực góp trên vốn điều lệ
1	Cổ đông Nhà nước	-	-	0%
2	Cổ đông nội bộ	7	708.532	11,38%
a	Hội đồng quản trị	4	628.494	10,1%
b	Ban kiểm toán nội bộ	2	78.125	1,25%
c	Ban Tổng Giám đốc	1	1.913	0,03%
d	Kế toán trưởng	-	-	0%
3	Cổ đông sở hữu trên 5%	-	-	0%
a	Cổ đông trong nước	-	-	0%
b	Cổ đông nước ngoài	-	-	0%
4	Cổ đông sở hữu từ 1% đến 5%	31	4.466.448	71,75%
a	Cổ đông trong nước	31	4.466.448	71,75%
b	Cổ đông nước ngoài	-	-	0%
5	Cổ đông sở hữu dưới 1%	165	1.758.951	28,25%
a	Cổ đông trong nước	163	1.758.951	28,25%

b	Cổ đông nước ngoài	-	-	0%
6	Cổ phiếu quỹ	-	-	0%

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang)

6. Chính sách liên quan đến người lao động.

6.1. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

Tổng số Cán bộ - Công nhân viên toàn Công ty: 764 nhân sự;

Thu nhập bình quân: 10.334.555 đồng/người/tháng.

6.2. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Mua BHXH, BHYT cho 764 lao động;

Mua bảo hiểm tai nạn lao động đạt 100% tổng số lao động.

6.3. Hoạt động đào tạo người lao động

Tổng số tiền: 54.500.000 đồng.

Trong đó các khóa đào tạo:

- Hội thảo các vấn đề về ký kết Hợp đồng thương mại và giải quyết tranh chấp hợp đồng thương mại.
- Quản trị nguồn nhân lực Hậu Covid và các công cụ đánh giá.
- Văn bản hành chính và văn thư lưu trữ.
- Quản trị hành chính Nhân sự.
- Tư vấn đối thoại về chính sách BHXH
- Đào tạo ATVSLĐ
- Tập huấn thực hiện Hóa đơn điện tử

Phối hợp Chính quyền hỗ trợ kinh phí cho BCH Đoàn khen thưởng cho con CBCNV trong Công ty đạt danh hiệu học sinh giỏi: 15.400.000 đồng (tập và tiền thưởng)

BCH Chi đoàn đã tổ chức vui chơi tặng quà cho các cháu thiếu niên, nhi đồng là con em CB CNV trong Công ty ngày quốc tế thiếu nhi: 39.398.000 và Tết trung thu: 27.600.000đ.

6.4. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Hưởng ứng các hoạt động: hưởng ứng và thực tập phương án phòng cháy và chữa cháy

PHẦN III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

HAMACO tiếp tục giữ vững vai trò là nhà phân phối chuyên nghiệp, duy trì, mở rộng và phát huy tốt lợi thế của Công ty.

Doanh thu năm 2020 tiếp tục tăng so với năm trước trong đó có đóng góp của việc tăng sản lượng của một số mặt hàng, nhất là từ sản xuất của ngành bê tông.

Ngoài ra, nhờ vào tính hiệu quả của các chính sách kinh doanh và các giải pháp cấu trúc ngành hàng, ngày càng tiết kiệm chi phí, giảm giá thành sản phẩm góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, giữ thị phần, thị trường.

2. Tình hình tài chính:

2.1 Tình hình tài sản:

Trong năm 2020, công ty tiếp tục đầu tư lớn vào các hạng mục nhà xưởng, máy móc thiết bị, sửa chữa kho bãi, văn phòng vì vậy tổng tài sản tăng cao hơn năm trước.

(Bảng 16: Tình hình tài sản Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang)

Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	2019	2020	Tăng/giảm 2020 so với 2019
Tài sản ngắn hạn	Tr.đ	608.947	740.319	22%
Tài sản dài hạn	Tr.đ	346.310	372.653	8%
Tổng tài sản	Tr.đ	955.076	1.112.972	17%

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang)

2.2 Tình hình nợ phải trả:

(Bảng 17: Tình hình nợ phải trả Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang)

Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	2019	2020	Tăng/giảm 2020 so với 2019
- Tổng nợ phải trả	Tr.đ	787.500	936.698	19%
+ Nợ vay ngắn hạn	Tr.đ	589.010	698.879	18%
+ Nợ dài hạn	Tr.đ	198.490	237.819	20%
- Tổng vốn chủ sở hữu	Tr.đ	167.576	176.274	5%
Tổng nguồn vốn	Tr.đ	955.076	1.112.972	17%

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Năm 2020, Hamaco tiếp tục thực hiện định hướng quản lý theo ngành hàng. Đồng thời, công ty cũng tiến hành bổ sung vào đội ngũ cán bộ quản lý mới có đủ năng lực.

Ban Tổng Giám đốc đã có những chỉ đạo sát sao & quyết liệt trong việc thực hiện nhiệm vụ kinh doanh, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban TGD, phụ trách từng lĩnh vực, thực hiện phân quyền & trách nhiệm rõ ràng, duy trì đều đặn họp giao ban nhằm mục đích bám sát các công việc đang tiến hành và những khó khăn vướng mắc cần tháo gỡ để đưa ra những giải pháp kịp thời, hiệu quả.

4. Kế hoạch phát triển năm 2021

Triển vọng của nền kinh tế trong năm 2021 sẽ tăng trưởng tốt hơn 2020 nhờ vào các biện pháp hồi phục nền kinh tế của chính phủ sau đại dịch Covid. Theo dự báo Tình hình và triển vọng kinh tế thế giới, Liên hiệp quốc dự báo kinh tế thế giới sẽ tăng trưởng vào khoảng 4,7% trong năm 2021. Bên cạnh đó, mục tiêu tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam 2021 là 6,7%. Mặc dù có nhiều dự báo lạc quan, nhưng ngành vật liệu xây dựng và các ngành hàng khác của công ty vẫn không tránh khỏi nhiều thách thức hiện hữu như tình hình dịch bệnh vẫn diễn biến phức tạp, sự cạnh tranh ngày càng gay gắt khi nền kinh tế Việt Nam hòa nhập sâu với kinh tế thế giới.

Tuy nhiên, Công ty vẫn còn những lợi thế ở từng ngành hàng nên hệ thống HAMACO tiếp tục giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng trưởng nhanh nếu có cơ hội và trên nền tảng bền vững. Vì vậy, Công ty tiếp tục đặt mục tiêu tăng trưởng trong năm 2021.

(Bảng 18: Chỉ tiêu kinh doanh năm 2021)

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021	Tăng/giảm 2021 so 2020
1. Doanh thu	Tr.đ	3.500.000	3%
2. Sản lượng hàng hóa			
- Thép	Tấn	170,000	8%
- Xi măng	Tấn	260,000	25%
- Gas	Tấn	7,700	28%
- Dầu nhờn	M ³	1,500	55%
- Sơn	Tr.đ	120,000	100%
- Bê tông	Tr.đ	590,000	3%
- Hàng tiêu dùng	Tr.đ	500,000	10%

3. Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	30.000.000	12%
-----------------------	------	------------	-----

(Nguồn: Phòng Mua hàng - Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang)

Với mục tiêu xây dựng công ty tăng trưởng bền vững, định hướng công ty trong năm 2021, như sau:

Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý điều hành của đơn vị, phát huy tính độc lập tự chủ, năng động trong giai đoạn phát triển mới. Tạo môi trường thuận lợi cho người lao động phát huy tối đa năng lực làm việc & sức sáng tạo.

Tiếp tục đầu tư mới, đầu tư bổ sung và đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, nhà xưởng, máy móc thiết bị tại các chi nhánh, gắn với nâng cao công tác quản lý, khai thác tối đa công suất thiết bị, nâng cao năng suất lao động, chất lượng dịch vụ, đáp ứng tốt nhu cầu thị trường & khách hàng, đầu tư an toàn, tăng trưởng ổn định và hiệu quả. Bên cạnh đó, định hướng quản trị điều hành, tổ chức hoạt động theo hướng tinh gọn, hiệu quả để có thể cạnh tranh trong tình hình các thương hiệu đối thủ cạnh tranh về giá.

Với những thuận lợi và các khó khăn do chủ quan, khách quan trong năm 2020, thực hiện các mục tiêu năm 2021, HAMACO đẩy mạnh tận dụng các lợi thế và vượt qua khó khăn, triển khai cụ thể các giải pháp sau:

- Về tổ chức và quản lý, Công ty tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý và hệ thống quản trị nội bộ. Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao năng lực quản lý của cán bộ, tăng năng suất lao động.

- Về triển khai kinh doanh, toàn hệ thống HAMACO đẩy mạnh hoạt động bán hàng, khảo sát thị trường, đánh giá phân tích từng thị trường, từng ngành hàng, từng tháng,...kịp thời có giải pháp nhằm đạt được mục tiêu kinh doanh.

- Về đầu tư và phát triển, HAMACO sẽ tập trung đầu tư kho, bãi đáp nhằm nâng cao năng lực dự trữ, xếp dỡ, giao hàng cho khách hàng.

- Về quản lý nguồn vốn, Ban điều hành chú trọng và nâng cao hoạt động nghiệp vụ tài chính kế toán, phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh, kiểm soát nội bộ tốt, quản lý tốt rủi ro công nợ, hàng tồn kho, vốn,...

PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát kịp thời Ban điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các Nghị quyết quyết định của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo đúng quy định để chỉ đạo kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Đồng thời cũng tổ chức các kỳ họp đột xuất, xin ý kiến bằng văn bản để xử lý những vấn đề phát sinh được.

Một số quyết định quan trọng đã được thông qua như sau:

a. Về sản xuất, các trạm trộn, các nhà máy sản xuất tăng năng suất lao động, giảm giá thành thông qua việc sử dụng công nghệ giảm chi phí sản xuất, giảm hàng kèm phẩm chất, giảm hàng tồn kho,...

b. Về phân phối, Công ty mở rộng thị trường đối với các sản phẩm kinh doanh tại các thị trường còn trống, khai thác các lợi thế, tập trung vào các mặt hàng có tỷ suất lợi nhuận cao hơn.

c. Về tổ chức và quản lý, Công ty tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ theo mô hình tập đoàn (Công ty mẹ - Công ty con) với xu hướng tinh gọn bộ máy. Đặc biệt, tập đoàn thực hiện theo phương châm phát huy hiệu quả cao nhất lợi thế của hệ thống HAMACO.

d. Về đầu tư và phát triển, Công ty tiếp tục đầu tư nhằm hoàn thiện hệ thống kho bãi, xếp dỡ hiện tại tiết kiệm chi phí xếp dỡ, tiết kiệm thời gian, nâng cao dịch vụ phục vụ khách hàng.

e. Về quản lý nguồn vốn, Công ty chú trọng nâng cao công tác tài chính, kiểm soát tốt rủi ro, phản ánh trung thực tình hình kinh doanh. Hội đồng quản trị thường xuyên tham gia thảo luận, chỉ đạo, hỗ trợ kịp thời Ban Tổng Giám đốc xử lý các khó khăn, tồn tại trong hoạt động.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc thường xuyên thông tin, thảo luận và xin ý kiến tư vấn từ Hội đồng quản trị trong việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

Ban Tổng Giám đốc đã duy trì lịch họp giao ban tháng, quý, họp bất thường khi có phát sinh, nội dung họp đã giải quyết các vấn đề vướng mắc trong điều hành,

quản lý, những khó khăn. Ban Tổng Giám đốc luôn tuân thủ nguyên tắc công khai, minh bạch trong hoạt động báo cáo kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn của từng ngành hàng trong Công ty từ đó linh hoạt trong việc điều hành, điều chỉnh kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế mang lại hiệu quả khá khả quan và thực hiện tốt kiểm soát rủi ro.

Tuy vậy, Công ty vẫn còn một số tồn tại trong hoạt động phát triển kinh doanh, một số ngành hàng đạt kế hoạch lợi nhuận thấp.

Khép lại năm 2020, Ban Tổng Giám đốc đã nỗ lực và hoàn thành nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao. Đồng thời, Ban điều hành cũng đúc kết được nhiều kinh nghiệm trong công tác điều hành.

3. Các kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị

Tiếp tục với dự báo kinh tế Việt Nam năm 2021 tăng trưởng tốt. Tuy nhiên, với tình hình thực tế ngành vật liệu xây dựng và các ngành hàng khác của Công ty, khả năng nhu cầu thị trường tăng trưởng chậm.

Tuy nhiên, Công ty vẫn còn những lợi thế ở từng ngành hàng nên hệ thống HAMACO tiếp tục giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng trưởng nhanh nếu có cơ hội và trên nền tảng bền vững.

Vì vậy, Hội đồng quản trị tiếp tục đặt mục tiêu tăng trưởng trong năm 2021.

1. Sản lượng tăng từ 08% đến 100% đối với các mặt hàng chính.
2. Lợi nhuận sau thuế tăng 12%
3. Tiếp tục ổn định hoạt động theo hướng phát triển nhanh khi có cơ hội.
4. Bảo toàn và phát triển vốn cho cổ đông.

PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị trong năm:

(Bảng 19: Thành viên và cơ cấu HĐQT)

Stt	Họ và tên	Vị trí	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ	Chức vụ đang giữ tại công ty khác
1	Lê Hoàng Nam	Chủ tịch HĐQT	240.779	3,87%	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Bê tông Hamaco Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Hàng Tiêu dùng Hamaco
2	Phạm Ngọc Minh	Phó Chủ tịch HĐQT	-	0%	Phó GD Công ty CP TM XNK Thủ Đức
3	Mai Bảo Ngọc	Thành viên HĐQT kiêm TGĐ	124.290	2%	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Hamaco Petro. Thành viên HĐQT Công ty CP Bê tông Hamaco
4	Lâm Thị Trúc Hà	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng	200.000	3,21%	
5	Đào Đức Đại	Thành viên HĐQT	63.425	1,02%	Giám đốc Công ty TNHH Đại Việt

(Nguồn: Phòng kế toán – Công ty CP Vật tư Hậu Giang)

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị công ty đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và Ban điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2020 như sau:

- Lập kế hoạch kinh doanh 2021 trình HĐQT và tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020.

- Giám sát các hoạt động của Ban tổng giám đốc Công ty mẹ và các Công ty con.
- Giám sát hoạt động đầu tư của Công ty mẹ và các công ty con.
- Rà soát và tăng cường các hoạt động quản trị Công ty mẹ và các công ty con qua các hoạt động kiểm soát nội bộ và kiểm soát rủi ro.

(Bảng 20: Các nội dung đã được thông qua tại các cuộc họp HĐQT 2020)

4.1. Phần Nghị quyết:			
Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	Nghị quyết số 50/2020/NQ-HĐQT	06/01/2020	Thông qua việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức, miễn nhiệm, bổ nhiệm các chức danh thuộc HĐQT. Thông qua việc tăng vốn điều lệ Công ty TNHH MTV Hàng tiêu dùng HAMACO, Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang.
02	Nghị quyết số 51/2020/NQ-HĐQT	22/01/2020	Thông qua việc thế chấp tài sản (gồm có đất, tài sản gắn liền với đất, các khoản phải thu và hàng hóa) của Công ty để vay vốn 170 tỷ đồng tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh Cần Thơ.
03	Nghị quyết số 54/2020/NQ-HĐQT	19/05/2020	Thông qua danh sách đề cử người ứng cử thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bê Tông Hamaco.
04	Nghị quyết số 55/2020/NQ-HĐQT	12/06/2020	Thông qua Chương trình làm việc, tài liệu, các Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Thông qua các tờ trình thành lập Công ty TNHH MTV VLXD Xanh HAMACO, đầu tư nhà ở xã hội, bổ nhiệm Trưởng Ban kiểm toán nội bộ.

05	Nghị quyết số 01/NQ/ĐHĐCĐ.2020	27/06/2020	Thông qua việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, thù lao HĐQT năm 2019. Thông qua kế hoạch năm 2019, kế hoạch chọn công ty kiểm toán tài chính năm 2019 và thông qua mức thù lao HĐQT năm 2020
06	Nghị quyết số 56/2020/NQ-HĐQT	10/08/2020	Thông qua thuê kho tại Tiền Giang với giá 23 triệu đồng/tháng (chưa VAT). Thông qua Bảo lãnh cam kết thanh toán huy động vốn Công ty TNHH MTV Hàng tiêu dùng HAMACO 3 tỷ đồng tại Ngân hàng HDBank. Thông qua Bảo lãnh cam kết thanh toán 52,6 tỉ đồng cho Công ty TNHH MTV Hàng tiêu dùng HAMACO tại Ngân hàng Techcombank.
07	Nghị quyết số 57/2020/NQ-HĐQT	05/10/2020	Thông qua cho Công ty TNHH MTV Hàng tiêu dùng HAMACO sử dụng tài sản của Công ty để thế chấp thực hiện hợp đồng hạn mức thấu chi với Ngân hàng Techcombank.
08	Nghị quyết số 59/NQ-HĐQT	08/12/2020	Thông qua dự án Nhà máy phối trộn xi măng Hậu Giang giá trị 50 tỷ đồng. Thông qua việc vay vốn giữa Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang và Ngân hàng BIDV – CN Cần Thơ để đầu tư dự án Công ty TNHH MTV VLXD Xanh HAMACO với hạn mức 25 tỷ đồng. Thông qua việc bảo đảm khoản vay với Ngân hàng BIDV – CN Cần Thơ. Thông qua việc chỉ định người đại diện Công ty thương thảo, đàm phán, thông qua, ký kết hợp đồng với Ngân hàng.
09	Nghị quyết số 60/NQ-HĐQT	08/12/2020	Thông qua việc vay vốn 30 tỷ đồng tại Ngân hàng BIDV – CN Cần Thơ để bổ sung vốn lưu động, phát hành bảo lãnh, mở L/C phục vụ sản xuất kinh doanh. Thông qua việc cầm cố, thế chấp tài sản thuộc quyền sử dụng, quyền sở hữu của Công ty và tài sản khác huy động bên thứ ba (nếu có) để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ thanh toán với Ngân hàng đối với khoản vay 30 tỷ đồng.

4.2. Phần Quyết định:			
Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
01	Quyết định số 01/QĐ/HĐQT.20	06/01/2020	Miễn nhiệm chức danh Tổng giám đốc đối với Ông Lê Hoàng Nam – Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang theo đơn từ nhiệm, kể từ ngày 06/01/2020.
02	Quyết định số 02/QĐ/HĐQT.20	04/03/2020	Bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang đối với Ông Mai Bảo Ngọc kể từ ngày 01/06/2020.
03	Quyết định số 03/QĐ/HĐQT.20	15/03/2020	Thay đổi vốn điều lệ Công ty TNHH Một thành viên Hàng tiêu dùng Hamaco từ 5 tỷ đồng lên 10 tỷ đồng.
04	Quyết định số 04/QĐ/HĐQT.20	12/06/2020	Thành lập Công ty TNHH Một thành viên vật liệu xây dựng xanh Hamaco và bổ nhiệm Ông Mai Bảo Ngọc người đứng đầu của công ty.
05	Quyết định số 05/QĐ/HĐQT.20	08/09/2020	Hội đồng Quản trị nhất trí thông qua chi tạm ứng cổ tức Đợt 1 - Năm 2020: - Tỷ lệ thực hiện: 5%/ Cổ phiếu, (một cổ phiếu nhận được 500 đồng). - Thời gian chốt danh sách cổ đông hiện hữu tại ngày đăng ký cuối cùng 18/9/2020. - Ngày thanh toán 05/10/2020. - Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt/chuyển khoản.
06	Quyết định số 06/QĐ/HĐQT.20	14/09/2020	Hội đồng Quản trị nhất trí thông qua chi tạm ứng cổ tức Đợt 1 - Năm 2020: - Tỷ lệ thực hiện: 5%/ Cổ phiếu, (một cổ phiếu nhận được 500 đồng). - Thời gian chốt danh sách cổ đông hiện hữu tại ngày đăng ký cuối cùng 28/9/2020. - Ngày thanh toán 12/10/2020. - Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt/chuyển khoản.

(Nguồn: Phòng hành chính nhân sự – Công ty CP Vật tư Hậu Giang)

2. Ban Kiểm toán nội bộ

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm toán nội bộ:

(Bảng 21: Thành viên và cơ cấu Ban kiểm toán nội bộ)

Stt	Họ và tên	Vị trí	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ	Chức vụ đang giữ tại công ty khác
1	Huỳnh Tú Mỹ	Trưởng ban	8.125	0,13%	
2	Lâm Thị Thu Hiền	Kiểm toán viên nội bộ	70.000	1,12%	Kiểm soát viên Công ty CP Bê tông Hamaco
3	Lâm Anh Thư	Kiểm toán viên nội bộ	0	0%	

(Nguồn: Ban kiểm toán nội bộ – Công ty CP Vật tư Hậu Giang)

b) Hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ:

Ban Kiểm toán nội bộ đã lập kế hoạch kiểm soát nội bộ đến đơn vị trong công ty. Bên cạnh đó Ban kiểm toán nội bộ còn kiểm soát thông quan phần mềm kế toán nhằm phát hiện lỗi.

Ban Kiểm toán nội bộ đã thực hiện kiểm soát, giám sát theo đúng chức năng và nhiệm vụ được Hội đồng quản trị giao.

Qua công tác giám sát, Ban kiểm toán nội bộ đánh giá hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty trong năm 2020 đã tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Mặc dù thị trường biến động phức tạp, với sự nỗ lực lớn, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã có những giải pháp thích hợp, kịp thời tuy nhiên còn một số chỉ tiêu chưa đạt mục tiêu đề ra.

Ban tổng giám đốc đã cố gắng nỗ lực trong hoạt động điều hành kinh doanh và thực hiện các chỉ tiêu được giao.

3. Các giao dịch, thù lao của HĐQT và Tổng Giám đốc.

a) Thù lao và thu nhập:

Năm 2020, công ty đã ghi nhận các thù lao của HĐQT và Thu nhập của Tổng Giám đốc như sau:

(Bảng 22: Thù lao của HĐQT và Thu nhập của Tổng Giám đốc)

Chỉ tiêu	Năm 2020		% so với Kế hoạch
	Kế hoạch (đ)	Thực hiện(đ)	
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông mẹ	25.000.000.000	31.208.337.504	124%
Tổng thù lao Hội Đồng Quản Trị	500.000.000	484.817.556	97%
Thu nhập của Tổng Giám đốc		590.928.823	
Thu nhập bình quân/tháng của Tổng Giám đốc		40.020.000	

(Nguồn: Phòng kế toán – Công ty CP Vật tư Hậu Giang)

PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31/12/2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình luân chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp luật có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính được cập nhật trên trang web của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang tại địa chỉ: www.hamaco.vn mục quan hệ cổ đông.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Mai Bảo Ngọc

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG



PHÒNG KINH DOANH SƠN

Địa chỉ: 55 Tầm Vu, P. Hưng Lợi, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
Điện thoại: 0293 3 880 378 - Fax 0292 3 826 453
Chuyên kinh doanh: Sơn Dulux, Maxilite các loại.



CỬA HÀNG VẬT TƯ TRÀ NÓC

Lô II, 18A, KCN Trà Nóc II, P. Phước Thới,
Q. Ô Môn, TP. Cần Thơ.
Điện thoại: 0292 3 884576 - Fax 0292 3 884744
Kinh doanh vật liệu xây dựng: thép, xi măng,
bê tông trộn sẵn, bê tông cấu kiện đúc sẵn.



PHÒNG BÁN HÀNG

Địa chỉ: C22 Lê Hồng Phong, P. Bình Thủy,
Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ.
Điện thoại: 0292 3 735 456 - Fax 0292 3 735 456
Kinh doanh vật liệu xây dựng: thép, xi măng,
bê tông trộn sẵn, bê tông cấu kiện đúc sẵn.

HAMACO

BÊ TÔNG

CÔNG TY CP BÊ TÔNG HAMACO

Địa chỉ: C22, Lê Hồng Phong, P. Bình Thủy,
Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ
Nhà sản xuất: Bê tông tươi, Bê tông cấu kiện

HAMACO

HTO

CÔNG TY TNHH MTV HÀNG TIÊU DÙNG HAMACO

Địa chỉ: 8A, CMT8, P. An Thới, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ
Phân phối: Unilever

HAMACO

PETRO

CÔNG TY TNHH MTV HAMACO PETRO

Địa chỉ: Số 55 Tầm Vu, P. Hưng Lợi, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
Phân phối: Gas đốt, Xăng dầu, Dầu nhờn

HAMACO

VI THANH

CÔNG TY TNHH MTV HAMACO VI THANH

Địa chỉ: Số 34/9 Quốc lộ 61, ấp Mỹ Hiệp 1, Xã Tân Tiến,
TP. Vĩnh Thanh, Tỉnh Hậu Giang
Phân phối: Thép, xi măng, cát, đá, gạch, sơn, gas, Dầu nhờn

HAMACO

GREEN

CÔNG TY TNHH MTV VẬT LIỆU XÂY DỰNG XANH HAMACO

Địa chỉ: KCN Sông Hậu, Giai đoạn 1, Xã Đông Phú,
H. Châu Thành, Tỉnh Hậu Giang
Nhà sản xuất: Xi măng.

CÔNG TY CP VẬT TƯ HẬU GIANG

ĐC: 184 Trần Hưng Đạo, P. An Nghiệp, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

Điện thoại: 0292 3735345

Fax: 0292 3731505

Website: www.hamaco.vn

Email: hamaco@hamaco.vn